

xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Trường hợp gây ra thiệt hại thì phải đền bù theo chế độ trách nhiệm vật chất.

Điều 23. — Công dân có quyền khiếu nại và tố giác những cá nhân hoặc tổ chức vi phạm chế độ nghĩa vụ lao động công ích với cơ quan chính quyền các cấp theo quy định của pháp luật.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 24. — Nay bãi bỏ Nghị định số 77-CP ngày 26-4-1966 ban hành Điều lệ tạm thời về huy động và sử dụng dân công thời chiến, Nghị định số 232-CP ngày 24-11-1965 về chế độ huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực ở địa phương, Nghị định số 135-CP ngày 5-8-1969 về việc huy động, tổ chức, sử dụng lao động nghĩa vụ và các quy định khác trái với Pháp lệnh này.

Điều 25. — Hội đồng Bộ trưởng quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh này.

T.M. Hội đồng Nhà nước
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Chủ tịch
Võ Chí Công

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 23-HĐBT ngày 9-3-1989 về một số vấn đề cấp bách trong công tác giáo dục và đào tạo.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Sau khi nghe Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Bộ trưởng Bộ Đại học — Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề báo cáo về việc tổng kết cuộc cải cách giáo dục đã được triển khai theo Nghị quyết số 14-TƯ ngày 11-1-1979 của Bộ Chính trị và đề nghị một số vấn đề cấp bách trong công tác giáo dục, đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Phát triển giáo dục mầm non bằng những hình thức phù hợp với điều kiện sản xuất, kinh tế ở từng vùng. Trước mắt tập trung xóa mù chữ ở một số địa phương, thực hiện phổ cập giáo dục cấp I và phát triển cấp II ở những nơi có điều kiện. Đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp, phát triển hệ thống dạy nghề. Kết hợp việc dạy văn hóa với dạy nghề ở bậc phổ thông trung học. Tổ chức các loại hình đào tạo đa dạng và linh hoạt phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế. Chủ trọng đào tạo và bồi dưỡng sau đại học trong nước, thực hiện đào tạo cao học. Cố gắng hết mức để duy trì và phát triển giáo dục ở vùng có nhiều khó khăn, vùng đồng bào dân tộc ít người.

Mở lớp 9 cải cách giáo dục trong năm học 1989 — 1990.

Điều 2. — Tăng thêm các điều kiện bảo đảm cho sự nghiệp giáo dục phát triển và nâng cao chất lượng.

Tăng mức đầu tư của Nhà nước và đổi mới cơ chế đầu tư cho giáo dục và đào tạo.

Đồng viên nhân dân các địa phương góp phần vào việc củng cố và phát triển cơ sở vật chất của các trường, lớp.

Điều 3. — Giải thể Ủy ban Cải cách giáo dục Trung ương (được thành lập theo Quyết định số 147-HĐBT ngày 12-12-1983). Từ nay việc chỉ đạo tổng kết và điều chỉnh cải cách giáo dục do Bộ Giáo dục, Bộ Đại học — Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề đảm nhiệm.

Điều 4. — Các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
Chủ tịch
ĐÔ MƯỜI

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 43-CT ngày 3-3-1989 về việc bỏ tỷ giá kết toán nội bộ.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các ngành liên quan,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Từ nay không áp dụng tỷ giá kết toán nội bộ đồng rúp và đồng đô-la đã ban hành tại Quyết định số 252-CT ngày 13-9-1988 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng để hạch toán, thanh toán và quyết toán trong tất cả các lĩnh vực sản xuất — kinh doanh trong nước và xuất nhập khẩu.

Điều 2. — Sau khi bỏ tỷ giá kết toán nội bộ, việc hạch toán, thanh toán và quyết toán vật tư, hàng hóa giữa các ngành, địa phương và đơn vị kinh tế áp dụng theo cơ chế giá mới: đổi với vật tư — hàng hóa nhập khẩu từ khu vực I thanh toán theo giá bán vật tư — hàng hóa trong nước trừ lùi chiết khấu; đổi với vật tư — hàng hóa nhập khẩu từ khu vực II thanh toán theo giá thực nhập (CIF) nhân (X) tỷ giá do Ngân hàng Nhà nước công bố; đổi với hàng xuất được thanh toán cho người bán (hoặc làm) hàng xuất khẩu theo giá giao hàng xuất khẩu thực tế hợp lý.

Điều 3. — Đổi với vật tư — hàng hóa thuộc vay nợ, viện trợ khi về đến cảng, chủ hàng có trách nhiệm nộp ngân sách Nhà nước số tiền phải nộp theo những quy định trên.

Điều 4. — Quyết định này bắt đầu thực hiện từ kế hoạch năm 1989. Bộ trưởng Bộ Tài chính phối hợp với các Bộ có liên quan hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
ĐÔ MƯỜI